

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2025/TLST- DS ngày 08 tháng 5 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị H tiền vay là 78.000.000 đồng (bảy mươi tám triệu đồng), thanh toán theo thời hạn như sau:

- Tháng 6 năm 2025, bà N thanh toán cho bà H 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).
- Tháng 7 năm 2025, bà N thanh toán cho bà H 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).
- Tháng 8 năm 2025, bà N thanh toán cho bà H 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).
- Tháng 9 năm 2025, bà N thanh toán cho bà H 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).
- Tháng 10 năm 2025, bà N thanh toán cho bà H 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).
- Tháng 11 năm 2025, bà N thanh toán cho bà H 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

triệu đồng).

Trong trường hợp có điều kiện thì bà N có thể thanh toán trước thời hạn trên, đảm bảo đủ số tiền 78.000.000 đồng (bảy mươi tám triệu đồng) cho bà H.

Trường hợp bà N vi phạm thời hạn bất kỳ tháng nào thì bà H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc bà N phải trả toàn bộ số tiền vay còn thiếu.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải thanh toán cho bà H nhưng được miễn nộp tiền án phí do bà N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H 3.660.000 đồng (ba triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000280 ngày 07/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạm Rông, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạm Rông;
- CCTHA Dân sự huyện Đạm Rông;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hà Hải Dương**